

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**

Số: **2378**/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quảng Trị, ngày **15** tháng **9** năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành danh mục loại dự án áp dụng cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ về việc quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng UBND tỉnh và Giám đốc Sở Xây dựng tại văn bản số 1765/SXD-HTKT ngày 16/8/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành danh mục loại dự án áp dụng cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị như Phụ lục kèm theo.

Điều 2. Nguyên tắc, tiêu chí và trình tự, thủ tục quản lý các dự án áp dụng theo cơ chế đặc thù:

1. Nguyên tắc tổ chức thực hiện dự án đầu tư xây dựng theo cơ chế đặc thù: Thực hiện theo các quy định tại Điều 13 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ.

2. Tiêu chí lựa chọn dự án đầu tư xây dựng thực hiện theo cơ chế đặc thù: Đáp ứng các quy định tại Điều 14 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ.

3. Trình tự, thủ tục quản lý đầu tư các dự án đầu tư xây dựng theo cơ chế đặc thù: Thực hiện theo quy định tại Chương IV Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 và các văn bản hướng dẫn của các bộ, ngành trung ương (nếu có).

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; các thành viên Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025; Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; Chánh Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *TK*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT.HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH. *m*

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Võ Văn Hưng



Phụ lục

DANH MỤC LOẠI DỰ ÁN ÁP DỤNG CƠ CHẾ ĐẶC THÙ

(Ban hành kèm theo Quyết định số **2378**/QĐ-UBND ngày **15** tháng 9 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị)

TT	DANH MỤC CÔNG TRÌNH
I	Công trình giao thông nông thôn
1	Đường thôn, bản; đường liên thôn, bản; đường ngõ xóm
2	Đường trục chính nội đồng
3	Cống, rãnh thoát nước
II	Công trình thủy lợi
1	Kênh mương nội đồng do UBND xã quản lý
2	Các công trình trên kênh
III	Công trình giáo dục
	Cải tạo, sửa chữa các Trường Mầm non xã, Tiểu học, Trung học cơ sở (Không ảnh hưởng đến kết cấu, phá dỡ các hạng mục)
IV	Công trình văn hóa
1	Trung tâm thể thao (sân thể thao), nhà văn hóa xã hoặc hội trường đa năng
2	Khu thể thao (sân thể thao), nhà văn hóa thôn, bản
3	Điểm vui chơi giải trí và thể thao cho trẻ em và người cao tuổi (sân bãi được tạo mặt bằng hoặc được kiên cố hóa bằng bê tông)
V	Công trình cấp nước sinh hoạt
	Sửa chữa công trình cấp nước thôn, bản (sửa chữa đường ống phân phối, bể chứa và xử lý nước)
VI	Công trình vệ sinh môi trường
1	Điểm thu gom, trung chuyển rác thải của cụm xã, xã và các thôn
2	Điểm thu gom bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng
VII	Công trình điện chiếu sáng nông thôn
	Điện chiếu sáng các trục đường nông thôn
VIII	Công trình hạ tầng thương mại nông thôn
1	Điểm mua bán, trao đổi hàng hóa tập trung (mặt bằng bằng bê tông, các mái che đơn giản dùng để trao đổi hàng hóa)
2	Cải tạo, sửa chữa chợ nông thôn, miền núi (không ảnh hưởng đến kết cấu, phá dỡ các hạng mục)
IX	Công trình y tế
	Cải tạo, sửa chữa các Trạm y tế xã (không ảnh hưởng đến kết cấu, phá dỡ các hạng mục)
X	Các công trình khác
	Sân bê tông, tường rào, san nền, đường giao thông nông thôn khác